

LỄ THẬT VỀ SỰ TÁI SANH CỦA LINH HỒN NGƯỜI TIN CHÚA

Bài 4 - Người tin Chúa phải đi theo con đường của Đức Chúa Trời để được sự cứu chuộc.

Chúng ta đang ở trong thời kỳ được gọi là kỳ sau rốt, là kỳ mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại để đem Hội-Thánh của Ngài trở về thiên đàng trước khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống trên đất này, như đã chép trong Kinh-Thánh (1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:10 và 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:9). Nhưng Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã cảnh báo về sự người ta sẽ quên trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Ngài:

Ma-thi-ơ 24:32-51: **Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, Ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đưa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy. Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, để cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.**

Mỗi buổi sáng, khi loài người thức dậy sau một đêm ngủ nghỉ, theo phản xạ tự nhiên của con người, là nhớ đến những công việc mình phải làm cho cuộc sống, tùy theo bốn phận, tùy theo trách nhiệm, tùy theo hoàn cảnh, tùy theo tình trạng sức khỏe của mỗi người, mà người ta hành động theo khả năng, theo sự hiểu biết hoặc theo những sự đã dự tính trước của mỗi người bắt đầu cho một ngày mới của mình.

Đối với người tin Chúa, thì Lời Chúa có chép rằng: **“Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe Lời Ngài dạy, như học trò vậy.”** (Ê-sai 50:4)

Mỗi buổi sớm mai, khi chúng ta thức giấc, chúng ta phải nhớ đến thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời Chí Cao và mỗi người phải trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa đã chép: **“Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.”** (1 Phi-e-rơ 2:9-10)

Người tin Chúa phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, là **Đá góc nhà, Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, ai tin đến Đá đó sẽ không bị hổ thẹn.** Chớ để cho những lời dối gạt, giả mạo Lời Đức Chúa Trời làm sao lãng đức tin trước các tiêu chuẩn thánh mà mọi người tin Chúa phải đạt, cho được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:1-9: **Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng lộ ra. Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xô đòn dùi đặt khiêng. Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm bằng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi Ta sẽ gặp người. Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. Vào lúc chiều tối, khi A-rôn thắp đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết.**

Lê-vi ký 6:12-13: Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không nên tắt. Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm lửa thêm, sắp của lễ thiêu lên trên, và xông những mỡ về của lễ thù ân tại đó. Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ, chẳng nên tắt.

Thân thể của người tin Chúa phải là một cái thành bền vững, là Si-ôn, là Giê-ru-sa-lem, là thành hay tìm đến, là thành không bị bỏ của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 62:1-12: Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng làm thinh, vì cố Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như sự sáng, và sự cứu chuộc nó chói lòa như ngọn đèn. Bấy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho. Người sẽ làm mào triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mào miện vua trong tay Đức Chúa Trời người. Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà Ta ưa thích; và đất người sẽ được xưng là Kẻ có chồng; vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng. Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người. Hỡi Giê-ru-sa-lem, Ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê-hô-va, chớ có nghỉ ngơi chút nào. Đứng để Ngài an nghỉ cho đến chừng nào đã lập lại Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm sự ngợi khen trong cả đất! Đức Giê-hô-va đã chỉ tay hữu mình và cánh tay quyền năng mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ chẳng ban lúa mì người cho kẻ thù người ăn nữa, những người dân ngoại sẽ chẳng còn uống rượu nho mới người mà người đã khó nhọc làm ra. Song những kẻ có gặt sẽ ăn hoa lợi mình, và khen ngợi Đức Giê-hô-va; những kẻ có hái nho sẽ uống rượu mình trong hành lang của nơi thánh Ta. Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ xí cho các dân tộc. Nay, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đâu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Nay, sự cứu chuộc người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Chúng ta đang ở trong kỳ mà Kinh-Thánh chép là “**kỳ hoán cải - the time^{G2540} of reformation^{G1357}**” là thời kỳ Đức Thánh-Linh sẽ giải nghĩa, làm cho được duỗi thẳng ra, làm cho được tỏ ra, làm cho được hiệu chỉnh đúng với ý nghĩa nguyên thủy của Lời Đức Chúa Trời được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, nghĩa là những sự mâu nhiệm đã được giấu kín trong các Lời văn tự của Kinh-Thánh sẽ được tỏ ra cho những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, để qua những người đó mà dân sự của Đức Chúa Trời được hiểu biết Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Nếu người ta loại bỏ phần Kinh-Thánh được gọi là Cựu-ước, thì điều đó cũng có nghĩa là người ta loại bỏ **Đá góc nhá**, loại bỏ **Đá góc quý báu**, loại bỏ **Đá đã thử nghiệm**, loại bỏ **Nền bền vững**, là loại bỏ **Đá** mà Lời Chúa đã phán rằng: “**Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ**”. Nếu người ta loại bỏ **đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu**, vậy thì người ta sẽ lấy điều gì để gây dựng Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ? Vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: “**Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.**” (Ma-thi-ơ 16:18b).

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán gì về việc linh hồn người tin Chúa phải tái sinh, hầu cho con mắt của linh hồn người ấy được thấy Nước Đức Chúa Trời và sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là khi linh hồn người tin Chúa được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô thuộc linh, thì linh hồn người ấy sẽ được thấy và sẽ được vào bên trong **Đá góc nhá, Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững**, mà Lời Chúa đã chép rằng: **Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ**.

Giăng 3:1-15: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: **Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.** Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.** Ni-cô-đem thưa rằng: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh**

Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta. Đây là lời quở trách của Đức Chúa Jê-sus Christ với Ni-cô-đem và những người mang danh chức là người dạy luật, dạy Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là cho những người tin Chúa trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này. Vì họ được gọi là giáo sư, mà lại không hiểu biết ý nghĩa của những Lời đã chép trong Kinh-Thánh, thì làm thế nào những người tin Chúa trong Hội-Thánh hiểu được Lời Đức Chúa Trời?

Cụm từ **chúng ta** mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem đó không nói về Ngài với các môn đồ của Ngài, mà Ngài nói về chính Ngài ra từ Đức Chúa Trời và đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và Ngài không nói tự mình, nhưng Ngài mọi điều mà Ngài đã nghe Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha là Đấng luôn ở với Đức Chúa Jê-sus Christ phán và các Lời đó đã được chép trong Kinh-Thánh và như vậy, hai chứng là đáng tin, nhưng Ni-cô-đem là giáo sư của Y-sơ-ra-ên đã không hiểu biết những sự đó.

Chữ **giáo sư - a master**^{G1320} chép trong câu 10 trên, đó là chữ διδάσκαλος - didaskalos, số 1320 ra từ chữ διδάσκω - didasko, số 1321 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thầy giáo, người dạy, cử nhân, người đứng đầu, hiệu trưởng của trường học;*

Chữ **làm chứng - testify**^{G3140} chép trong câu 11 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureo, số 3140 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bằng chứng, chứng cố, nhân chứng, sự làm chứng, sự chứng nhận, bổn phận làm nhân chứng, trách nhiệm làm chứng, là hồ sơ, người tạo nên hồ sơ, tạo nên bằng chứng, mang bằng chứng;*

Chữ **lời chứng - witness**^{G3141} chép trong câu 11 trên, đó là chữ μαρτυρία - marturia, số 3141 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bằng chứng hiển nhiên, bằng chứng rõ ràng, dấu hiệu, chứng chỉ rõ ràng, sự chứng nhận, bổn phận làm nhân chứng, trách nhiệm làm chứng, là hồ sơ, người tạo nên hồ sơ, tạo nên bằng chứng, mang bằng chứng;*

Nếu người tin Chúa mà không hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì cũng giống như những con trẻ chưa có răng vậy, chỉ ăn được sữa mà thôi, không thể ăn đồ ăn đặc và cứng được, thì làm thế nào đứa trẻ đó có sức lực để theo Chúa?

Khi xưa, trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên phải được ăn thịt chiên con đực tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, với rau đắng và bánh không men, để có sức mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cùng có huyết của chiên con đó bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà mình, hầu cho trong đêm của Lễ vượt qua đó, Đức Giê-hô-va sẽ đi qua đặng hành hại xứ Ê-díp-tô; khi thấy huyết nơi mành và hai cây cột cửa, Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ tiêu diệt vào nhà các người đặng hành hại. (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:23).

Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và những người giữ chức giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời phải giảng, dạy cho dân sự hiểu biết những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời mà vâng giữ lấy và làm theo Lẽ thật, mà được sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem về chức vụ của Ngài làm chứng về chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà sự làm chứng của Ngài là thể hiện quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh qua sự giảng dạy và thực hành quyền phép mà Lời Đức Chúa Trời đã chép đó để chữa lành, để giải cứu, để trừ quỷ, để làm cho linh hồn người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời ở trong Luật

pháp, mà Luật pháp của Đức Chúa Trời là Giao-ước của Đức Chúa Trời đã lập với loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, không phải là để người ta làm thủ tục đọc các Lời được chép thành văn tự đó trong các ngày Sa-bát nơi các nhà hội, mà là để gây dựng đức tin và sự tin cậy trong sự hiểu biết về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà áp dụng Lời Đức Chúa Trời trong cuộc sống của người tin Chúa, mà được sự sống, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua Môi-se và phải được dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên hiểu và làm theo.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **tuân - do** ^{H6213} chép trong câu 4 trên, đó là chữ עָשָׂה - ‘**ásâh**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm theo, thực hiện, làm trọn, hoàn thành, làm cho phát triển, thích hợp với, tìm chỗ ở cho, đưa ra, chịu trách nhiệm về nó, giao phó, uỷ thác, đối diện với, đi theo, theo đuổi, đáp ứng mục đích, tập luyện, trang bị cho mình, cai trị, chấp nhận, noi theo, tuân theo, chú ý đến, duy trì, sử dụng, thu được, thực hành, gìn giữ lấy, sửa soạn, sắm sửa cho mình, bảo quản, bảo vệ;*

Chữ **gìn giữ - keep** ^{H8104} chép trong câu 4 trên, đó là chữ שָׁמַר - **shâmar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đựng hàng rào bảo vệ, sự canh gác, canh chừng, bảo vệ, sự nhìn cách chăm chú không để cho mất hay là hao hụt, nhìn thật kỹ lưỡng, sự cẩn thận để phòng, gìn giữ, quan tâm đến, để dành, dự trữ;*

Chữ **luật pháp - ordinance** ^{H2708} chép trong câu 4 trên, đó là chữ חֻקִּים - **chuqqah**, số 2708 ra từ chữ חָק - **choq**, số 2706 và chữ חָקֵק - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đạo luật, chế độ, sự ban hành sắc lệnh, sự ra chiếu chỉ, sự quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng người thuộc về Đức Giê-hô-Va.*

Chữ **noi theo - to walk** ^{H3212} **therein** chép trong câu 4 trên, đó là chữ יָלַךְ - **yalak**, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bước theo, đến với, theo đuổi, sống theo, đem theo, tích trữ cho mình,*

Chữ **mạng lệnh - judgments** ^{H4941} chép trong câu 5 trên, đó là chữ מִשְׁפָּטִים - **mishpat**, số 4941 ra từ chữ שָׁפַט - **shaphat**, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự xét xử, sự trừng phạt, sự tranh chấp trước khi phán xét, sự công bằng của luật pháp, sự thi hành luật pháp, quyết định trong luật pháp, quyết định của quan án,*

Chữ **sống - live** ^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חָיָה - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, được sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời, sự sống tươi mới, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, được phục hồi từ sự chết, sự sống được bảo vệ,*

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán các mạng lệnh này, Ngài luôn tỏ Danh Ngài là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên, cũng có nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của loài người, cho đến muôn đời, vì Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.

Chính những sự yếu đuối và hay chết của các thầy tế lễ người Lê-vi đã không làm trọn được chức vụ tế lễ, nên quyền phép vốn có trong Luật pháp của Đức Chúa Trời đã không thể làm trọn được điều mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai khiến, vì thế cho nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định thay đổi luật lập chức tế lễ, thay vì theo dòng dõi A-rôn, người Lê-vi mà các thầy tế lễ được lập nên nối theo, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm thầy tế lễ cho đến đời đời, hầu cho nhờ chức thầy tế lễ còn đến đời đời đó mà Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, được lập vững vàng trải các đời, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ được hoàn thành.

Chính vì giá trị của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và cũng là cho linh hồn loài người hết thảy, là không hề thay đổi, nên Đức Giê-hô-Va đã thay đổi luật của sự thiết lập chức vụ thầy tế lễ, từ những người Lê-vi dòng A-rôn, mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời Con một Ngài, theo Ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa là Theo quyết định của Vua công bình, chứ không hề có sự thay đổi Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Hê-bơ-rơ 7:11-28: Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cơ sao còn cần phải dấy lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban Mên-chi-xê-đéc, không theo ban A-rôn? Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay

đổi. Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ. Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, này là Lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng Lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hỏi Lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

Chữ luật pháp - the law^{G3549} chép trong câu 11 trên, đó là chữ νομοθετέω - nomotheteo, số 3549 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một điều luật được ban cho (cách thụ động) được gắn liền với Luật pháp, được phê chuẩn, được sự đồng ý của Đấng ban Luật pháp, để làm cho vững chắc Luật pháp khi người ta tiếp nhận Luật pháp.*

Để thay đổi điều luật dành riêng cho việc thiết lập chức vụ thầy tế lễ, khoảng năm 1000 B.C. qua Đa-vít vua của Y-sơ-ra-ên, mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ra một quyết định, được chép trong Thi-Thiên 110.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạn đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴The LORD^{H3068} hath sworn^{H7650}, and will not repent^{H5162}, Thou art a priest^{H3548} for ever^{H5769} after^{H5921} the order^{H1700} of Melchizedek^{H4442}.

Chữ theo ban - after^{H5921} the order^{H1700} chép trong câu 4 trên, đó là chữ דִּבְרָהּ - dibrah, số 1700 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *theo mục đích, theo cách, theo phương pháp, theo quyết định, theo mạng lệnh, theo chế độ, bởi sự quan tâm đến hoàn cảnh, đến tình trạng của luật pháp;*

Chữ Mên-chi-xê-đéc - Melchizedek^{H4442} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מַלְכִי־צֶדֶק - Malkiy-Tsedeq, số 4442 ra từ chữ צֶדֶק - tsedeq, số 6664 và chữ צֶדָּק - tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Vua của sự công bình; Quan án công bình;*

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, ma quỷ sẽ dùng sự lừa dối để gây rối loạn việc áp dụng điều luật được dành riêng cho chức vụ thầy tế lễ, khiến người ta hiểu sai thành sự thay đổi Luật pháp dành cho hết thầy loài người trên đất này, là điều mà hệ thống thần học trong thời kỳ sau rốt này đã vì sự kiêu ngạo mà ngộ nhận và cố tình áp đặt cho giáo lý của họ, khiến những người tin Chúa không có đức tin và không có lòng tin quyết vào mạng lệnh của Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà cho rằng Luật pháp đã thay đổi!

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một

điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Để linh hồn người tin Chúa thấy được Nước Đức Chúa Trời, thì không phải khi người ta rằng, tôi đã cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn người ấy đã được sống lại (tái sinh) như hệ thống trường thần học đã giảng dạy cho những người mới tin Chúa trong hệ thống của họ trong thời kỳ sau rốt này, mặc dù Kinh-Thánh phần Tân-ước đã chép rõ trong sách Giăng, đoạn 3, rằng: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:5-8)

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dạy.”** (Giăng 12:46-50)

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời của Đức Chúa Trời, mà trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, và sự sáng đó chính là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà Đức Thánh-Linh sẽ đặt vào trong lòng và trong trí của những người nào tin cậy, tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Nhưng để có thể nhận biết được các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó là sự sáng, là Lẽ thật, thì điều trước nhất phải có, đó người đứng giảng Lời của Đức Chúa Trời phải có Thánh-Linh của Đấng Christ ngự trên người ấy và các Lời mà người ấy nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng ra đó phải là Lời của Đức Chúa Trời, phải có Lẽ thật, phải là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là của loài người xác thịt tự soạn ra theo ý riêng mình. Vì chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép khiến cho linh hồn của người tin Chúa được sự sống lại, như Lời Chúa có chép:

1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được tái sinh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành (*the gospel*) đã giảng ra cho anh em.

Khi nghe Lời Chúa được rao giảng, người tin Chúa phải lấy đức tin mà tiếp nhận, mà để đức tin được thành lập, thì người tin Chúa phải có sự hiểu biết về những điều kiện mình phải chấp nhận và tin cậy, vì **“hai chứng thì đáng tin”**, đó là phải tin Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, cùng với Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Như vậy, nếu người ta chỉ chấp nhận Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và được chép trong phần Tân-ước, mà bỏ Lời Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu-ước, thì đức tin của người ấy không thể thành lập được, vì Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta.”** (Giăng 8:17-18).

Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va được thiết lập tại xứ Ê-díp-tô (khoảng năm 1446 B.C.), thì hết thủy dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô tới bốn trăm ba mươi năm, điều đó là bóng về hết thủy những người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, đều đã vì tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của sự chết, mà thân thể xác thịt của mỗi người đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ấy ở trong lòng mẹ, (khi nói đến tội lỗi, là nói đến quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của người ta, vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu).

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:10: Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này.

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰Thou shalt therefore keep^{H8104} this^{H2063} ordinance^{H2708} in his season^{H4150} from year^{H3117} to year^{H3117}.

Chữ **lễ** - ordinance^{H2708} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 13 câu 10, đó là chữ חֻקִּים- chuqqah, số 2708 ra từ chữ חֻק- choq, số 2706 và chữ חֻקִּים- chaqah, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban hành sắc lệnh, sự ban hành đạo luật, sự ban chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng người thuộc về Đức Giê-Hô-Va.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đến kỳ**- in his season^{H4150} chép trong câu 10 trên, đó là chữ מוֹעֵד- mow'ed, số 4150 ra từ chữ יָדָע - ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời gian được chỉ định, thời gian được chọn, nơi chốn được chỉ định, lễ được thiết lập, dấu hiệu hoặc dấu chỉ được chỉ định, cuộc hội họp được chỉ định, những nghi thức được chỉ định,*

Chữ **giữ** - keep^{H8104} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שָׁמַר- chamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự canh gác đêm, sự canh phòng, sự theo dõi, sự tỉnh thức để canh giữ, sự tuân theo, sự chú ý đến, sự bảo quản, sự duy trì, sự cầm giữ cẩn thận, sự quan tâm đến, sự tôn trọng, sự kính trọng, sự ca tụng, sự tán dương, sự bảo vệ;*

Như vậy, hết thấy những người nào xưng mình là người tin Chúa, trong bất kỳ thế hệ nào, đời nào kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiết lập Lễ vượt qua của Ngài, thì người đó phải giữ lễ này, còn chúng ta được gọi dân của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chúng ta sẽ thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, nên chúng ta phải nhờ quyền phép của lễ thật và của Đức Thánh-Linh để linh hồn mình được tái sanh (sanh lại), hầu cho con mắt của lòng chúng ta được mở ra và được thấy Nước Đức Chúa Trời, tức là hiểu biết Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và cùng là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn chúng ta được lớn lên trong sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời mà nên người trưởng thành, được tâm thức vóc giặc trọn vẹn của Đấng Christ. (Ê-phê-sô 4:13).

Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va là bóng về sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ và cùng là cái giá mà linh hồn mọi người tin Chúa phải trả cho được hưởng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự (*là bóng về Thịt của Đức Chúa Jêsus Christ*) và Lễ thật (*là bóng về Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ*).

Giá phải trả của mỗi người tin Chúa để được hưởng sự tha thứ mọi tội lỗi mình, đó là sự linh hồn bất thân thể xác thịt mình phải vâng phục hoàn toàn Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh, như mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Lê-vi ký 18 câu 4 và câu 5 mà chúng ta vừa học.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi

nhân điều răn trở nên cực ác. Và, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Và, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Bản tiếng Việt đã dịch câu 5 trên cách tối nghĩa, vì *luật pháp không hề có sự xui khiến*, nhưng theo nguyên văn đã chép, đó là: ⁵For when ^{G3753} we were in the flesh ^{G4561}, the motions ^{G3804} of sins ^{G266}, which ^{G3588} were by the law ^{G3551}, did work ^{G1754} in our members ^{G3196} to bring ^{G2592} forth fruit ^{G2592} unto death ^{G2288}.

Nghĩa là: *Vì khi chúng ta (linh hồn) còn sống trong xác thịt (thân thể), những ảnh hưởng của tội lỗi, là những sự tỏ ra bởi luật pháp, đã tác động trong các chi thể của chúng ta sanh ra các bông trái của sự chết.*

Khi nói đến tội lỗi, là nói đến quyền lực của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, đang hành động trong thân thể xác thịt của những người (đã tin Chúa) mà chưa được tái sinh linh hồn. Sứ đồ Phao-lô đã phân tích rõ về mối quan hệ giữa thân thể xác thịt với linh hồn của mỗi người, như mối quan hệ giữa chồng (giống đực - mà linh hồn là bóng), với vợ (giống cái - mà thân thể xác thịt là bóng).

Khi A-đam, (là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này) phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì đất bị sự rửa sả, mà trong các vật bởi bụi đất mà ra đó có thân thể (thân hình) xác thịt của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên hình người, nghĩa là một thân thể cho loài người (linh hồn), còn được gọi là nhà tạm của linh hồn (loài người). Ma quỷ đã nhân dịp A-đam (linh hồn loài người) bị mất quyền cai trị đất, mà chiếm đoạt thân thể xác thịt của loài người và bởi cơ thân thể xác thịt đó đã bị bán cho tội lỗi, mà linh hồn người ta phải ngồi trong bóng của sự chết, giống như thân thể (là người vợ), bị bán cho tội lỗi trong khi linh hồn (là bóng về người chồng) vẫn còn sống trong thân thể xác thịt vậy, thì cả hai đều phạm tội ngoại tình, vì linh hồn không quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc thân thể xác thịt của loài người, thì thân thể xác thịt của Đức Chúa Jêsus Christ phải bị đóng đinh trên cây thập tự, để làm giá chuộc thân thể xác thịt của người tin Chúa ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, nhưng sự cứu chuộc này sẽ không tự động đến với người ta, mà linh hồn của mỗi người tin Chúa phải đối diện với Luật pháp và làm theo Luật pháp thì mới nhận được giá cứu chuộc. Vì linh hồn người ta là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, còn thân thể xác thịt của người ta chỉ là đồ dùng về sự công bình, chứ tự thân thể xác thịt người ta không có sự sống và không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong mối quan hệ giữa người tin Chúa với Đức Chúa Jêsus Christ, thì mỗi linh hồn của người tin Chúa được ví là các chi thể của một thân thể, mà Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là thân thể của Đấng Christ và được gọi vợ mới của Chiên Con (Đức Chúa Jêsus Christ).

Nếu linh hồn của người tin Chúa mà chưa được tái sinh, chưa được phục hồi sự sống, tức là chưa được phục hồi thân phận mình làm con trai của Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó chưa thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Linh hồn của loài người còn được gọi là người bề trong, phải chịu trách nhiệm cho sự sống lại của mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời, chứ không phải như những kẻ mạo danh là người hầu việc Chúa đã dạy người ta rằng, *hễ người nào đã cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ là người ấy được cứu chuộc sự sống mình!*

Sứ đồ Phao-lô đã luận rất rõ rằng: **Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Hai chữ **luật pháp** - law ^{G3551} chép trong câu 25 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp,

có nghĩa là: *Là ý tưởng của Đức Chúa Trời ban cho để loài người sử dụng theo quy định; Là yếu tố căn bản, là quy tắc, là điều lệ, là sắc lệnh ban cho để sửa lại, để chính lý tư tưởng, chỉnh lý hành vi cho đúng, là nguyên tắc xử lý đạo đức, phương châm xử thế;*

Chữ **chính mình tôi** - myself serve^{G1398} chép trong câu 25 trên, là nói về linh hồn của sứ đồ Phao-lô, còn chữ **xác thịt** - the flesh^{G4561} chép trong câu 25 trên, là nói về thân thể xác thịt của sứ đồ Phao-lô.

Chữ **phục** - serve^{G1398} chép ở cuối câu 25 trên, đó là chữ ΔΟΥΛΕΥΩ - douleuo, số 1398 ra từ chữ ΔΟΥΛΟΣ - doulos, số 1401 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chịu khuất phục, chịu vâng phục, làm tôi mọi, làm nô-lệ, làm người đầy tớ,*

Khi nói đến **Luật pháp của Đức Chúa Trời** - the law^{G3551} of God^{G2316} là nói về **Lẽ thật**, là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**. Còn khi nói về **Luật pháp của tội lỗi** - the law^{G3551} of sin^{G266}, là nói về **Luật pháp** được chép thành văn tự, được gọi là Kinh-Thánh, vì Luật pháp cho người ta biết tội lỗi.

Trong cuộc sống, nếu người ta không ăn đồ ăn, không uống nước, thì không thể có sức lực để duy trì sự sống và người ta cũng không thể biết được mùi vị, cùng công dụng của các loại thực phẩm đem lại dinh dưỡng để bổ dưỡng sức lực mình. Người ta phải ăn thịt các loài thú đồng, cùng các loại rau cỏ xanh mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này để làm đồ ăn nuôi sống thân thể xác thịt để bổ xung chất đạm cùng các chất hữu cơ và các chất khoáng tương đương với chất dinh dưỡng của thân thể, cùng bổ xung chất dinh dưỡng cho các cơ phận bên trong thân thể để duy trì sự sống, đặc biệt là trong hoàn cảnh khó khăn và phải lao động cực nhọc thể nào, thì đối với linh hồn của loài người cũng vậy, cần phải được bổ xung chất dinh dưỡng cho sự sống thật, mà chất dinh dưỡng đó chính là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà thịt chiên con không tỳ vít chi đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh. Vì trong Lời của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Luật pháp của loài người, có sự sống và sự sống đó là sự sáng thật của loài người, mà huyết chiên con không tỳ vít chi của Lễ Vượt Qua đó là bóng về Lẽ thật.

Khi người tin Chúa được nghe Luật pháp được rao giảng và khi người đó lấy đức tin mà tiếp nhận các Lời đó là thuộc về mình để làm theo, thì sự suy gẫm những Lời đó, chính là *sự ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng* Lời của Đức Chúa Trời, đó là ý nghĩa của chữ **ăn** - אכל - 'akal, số 398 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Khi môi miệng của người tin Chúa nói, công bố Lời hằng sống của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, thì hành động đó là sự **bôi** (strike^{H5414} - טָבַח) **huyết chiên con của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va trên hai cây cột và mà cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó** vậy, vì thân thể của người tin Chúa được gọi là nhà tạm của linh hồn người đó, còn môi miệng của người tin Chúa được ví là cái cửa của nhà tạm linh hồn mình vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và Lời Ngài đã phán đó là mạng lệnh cho hết thảy mọi người tin Chúa:

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Tự loài người không thể làm cho linh hồn mình được sống lại, nghĩa là được tái sinh, nhưng Đức Chúa Jêsus đã phán: **Các người phải sanh lại. Vậy thì làm thế nào thế nào để linh hồn chúng ta được sự sống lại?**

Cảm tạ ơn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.** (Lu-ca 18:27).

Chính Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ khiến cho linh hồn chúng ta được sống lại, như Chúa Jêsus đã phán: **Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.** Chính Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ làm trọn công việc của Ngài, khi chúng ta tin quyết vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, vì muôn vật đều bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được dựng nên.

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Người tin Chúa phải tin cách chắc chắn trong sự hiểu biết về công việc của Đức Chúa Trời, luôn hoàn thành điều Ngài muốn khi Lời được phán ra khỏi miệng Ngài. Hơi thở của Đức Chúa Trời khi phát ra khỏi miệng Ngài, được gọi là tiếng của Đức Chúa Trời và tiếng của Đức Chúa Trời được ghi lại để cho loài người được biết và hiểu ý muốn của Đức Chúa Trời thì được gọi là Lời của Đức Chúa Trời. Khi Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống thành văn tự để truyền dạy lại cho loài người trải muôn đời, thì được gọi là Luật pháp, là con đường dẫn dắt loài người ra khỏi nơi tối tăm, để đến nơi sáng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định làm kẻ truyền giải, tức là sự giảng dạy, giải nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời cho loài người được hiểu qua khả năng nghe, thì cùng lúc đó, Thần của Đức Giê-Hô-Va (Đức Thánh-Linh) là Đấng đang ở cùng kẻ tội tớ Ngài để rao giảng Lời Chúa ra, sẽ nhận biết thái độ của linh hồn những người đang nghe các Lời được rao giảng đó và chính Ngài sẽ giúp cho tai của linh hồn người ta được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa và Ngài sẽ ghi tạc các Lời của Ngài, được gọi là Luật pháp và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống vào trong lòng và trong trí của những người đó. Bấy giờ, quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà Đức Thánh-Linh đã đặt vào trong lòng, trong trí của người đó sẽ thắp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó, khiến linh hồn đó được nuôi dưỡng và lớn lên và nếu người đó tiếp tục noi theo Lời của Đức Chúa Trời, thì đến kỳ, linh hồn đó sẽ được sống lại, mà dấu hiệu của sự sống lại đó là con mắt của linh hồn người đó sẽ được thấy những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời và tai của linh hồn đó sẽ được nghe tiếng của Đức Thánh-Linh phán với mình và trò chuyện với linh hồn người đó. Tiếp đến là đức tin của người đó sẽ giúp cho môi miệng của người đó sẽ nói được ngôn ngữ mới, mà người ta gọi là tiếng lạ (vì người ấy chưa được biết thứ ngôn ngữ này bao giờ), hoặc nói lời tiên tri, hoặc thông giải tiếng lạ, giải nghĩa điếm chiêm bao và hiểu được những sự sâu nhiệm mà Đức Thánh-Linh sẽ tỏ ra qua những Lời văn tự đã chép trong Kinh-Thánh.

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành những sự đó như thế nào trong cuộc sống, cùng những sự thuộc về sự sống lại của linh hồn người tin Chúa.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống rãnh, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Khi người tin Chúa tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời dành cho mình mà tin cậy, vâng giữ và làm theo các Lời đó và mong muốn cho những điều mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình được ứng nghiệm, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Ngài đã hứa, như Lời Chúa đã chép.

Lu-ca 1:26-38: **Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con**

trais mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Giăng 17:1-8: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

Các Lời cầu nguyện mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha, ấy là để cho các môn đồ của Ngài biết Ngài, Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời, có quyền phép khiến cho linh hồn của những người nào đã tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, khiến cho linh hồn người đó được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Khi linh hồn của người tin Chúa được sự sống lại, thì *chức năng nhìn, chức năng nghe, đức tin* của linh hồn đó được thành lập, sẽ hoạt động giống như một bộ não đã được trang bị đầy đủ kiến thức, sự tri thức, sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự hiểu biết những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, sẽ giúp cho *môi miệng* của người đó nói ra những sự mà linh hồn người đó đã tiếp nhận được từ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh và bởi đức tin mà công bố các Lời thuộc về **Nước Đức Chúa Trời - the kinhdom^{G932} of God^{G2316}**, nghĩa là công bố *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, quyền phép tối cao, chủ quyền của nhà vua, ngôi vị của nhà vua*, là ý nghĩa của chữ **Nước - the kinhdom^{G932}**.

Trong cuộc sống thuộc thế, loài người biết tiếp nhận, tiếp thu các kiến thức từ cuộc sống cho chính mình và dạy cho những người khác biết sử dụng những kiến thức đó để bảo vệ sức khỏe của thân thể mình và để bảo đảm có được cuộc sống an toàn trong một xã hội phức tạp với nhiều thứ hàng giả, kém chất lượng, gây nguy hiểm cho sức khỏe của con người. Như vậy, sự hiểu biết cùng kiến thức sống là rất quan trọng đối với sự sống của loài người xác thịt thế nào, thì sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời càng quan trọng hơn là thế nào, vì khi linh hồn của người tin Chúa được phục hồi sự sống, được làm con trai của Đức Chúa Trời, thì sự hiểu biết và làm theo Lẽ thật sẽ quyết định sự phước hạnh cả thuộc thể và thuộc linh đối cho chính người ấy.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se về con đường mà Ngài sẽ dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cùng việc Môi-se phải làm khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:17-22: Vả, khi Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời không dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dời lòng trở về xứ Ê-díp-tô chẳng. Cho nên Đức Chúa Trời dẫn chúng đi vòng theo đường trong đồng vắng, về hướng Biển đỏ. Dân Y-sơ-ra-ên cảm khí giới ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Môi-se dõng hải cốt Giô-sép theo mình, vì Giô-sép có bắt dân Y-sơ-ra-ên thề quyết rằng: Chắc Đức Chúa Trời sẽ viếng các người; hãy dõng hải cốt ta theo các người khỏi đây. Vả, chúng đi khỏi Su-cốt, đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đầu đồng vắng. Đức Giê-hô-va đi trước dân sự, ban ngày ở trong một trụ mây, để dẫn đường đi; ban đêm trong một trụ lửa, để soi sáng cho chúng, hầu cho được đi luôn ngày và đêm. Ban ngày trụ mây chẳng bao giờ cách xa dân sự, trụ lửa ban đêm cũng vậy.

Câu 17 trên, nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không chép là Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, nhưng chép là **when Pharaoh^{H6547} had let the people^{H5971} go^{H7971}**, nghĩa là: *Khi Pha-ra-ôn để cho dân đi*, mà chữ dân - the

people^{H5971} chép trong câu 17 trên, đó là chữ עַם - 'am, số 5971 ra từ chữ עֲמָם - 'amam, số 6004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân tộc, người ta, con người, đoàn dân đông, bị làm cho mờ tối, trở nên tối, bị giữ trong bóng tối, bị lu mờ, bị che khuất,*

Tình trạng thuộc linh của **dân - the people**^{H5971} (dân Y-sơ-ra-ên) khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô là đang ở trong sự tối tăm, nghĩa là bị cầm buộc trong tội lỗi, bị sự rửa sả cai trị, khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ đang bị sự tối tăm bao phủ, là bóng về tình trạng thuộc linh của những người mới tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, cũng giống như khi dân Y-sơ-ra-ên được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô trong đêm của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-Hô-Va vậy.

Đức Giê-Hô-Va đã quyết định dẫn **dân** (dân Y-sơ-ra-ên) đi theo **con đường** do chính Ngài chọn, đó là: **Đức Chúa Trời không dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dời lòng trở về xứ Ê-díp-tô chẳng. Cho nên Đức Chúa Trời dẫn chúng đi vòng theo đường trong đồng vắng, về hướng Biển đỏ. Dân Y-sơ-ra-ên cầm khí giới ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Chữ **con đường - the way**^{H1870} chép trong hai câu trên, đó là chữ דֶרֶךְ - derek, số 1870 ra từ chữ דַּרְכֵי - darak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, lối đi, phương pháp, cách thức, phạm vi, thẩm quyền, quãng đường, khoảng thời gian, cuộc hành trình, cách sống, lối sống, kiểu; dáng đi, cách đi, sự bước trên đó, bắt phải theo, để uốn cong, bắt phải phục, rẽ về, hướng về, sự chỉ dẫn, sự hướng dẫn, sự lãnh đạo, sự đưa đi, dẫn đường;*

Chữ **Phi-li-tin - the Philistines**^{H6430} chép trong câu 17 trên, đó là chữ פְּלִשְׁתִּי - Pelishtiy, số 6430 ra từ chữ פְּלִשְׁתִּים - Pelesheth, số 6429 ra từ chữ פָּלַשׁ - palash, số 6428 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân nhập cư, vùng đất của khách vắng lai rày đây mai đó, sự lấn tròn, sự tự dìm mình trong bùn;*

Chữ **trận mạc - war**^{H4421} chép trong câu 17 trên, đó là chữ מִלְחָמָה - milchamah, số 4421 ra từ chữ מָלַח - lacham, số 3898 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cuộc chiến trận, chiến tranh, cuộc chiến đấu, đánh trận;*

Chữ **đi vòng - about**^{H5437} chép trong câu 18 trên, đó là chữ סָבַב - sâbab, số 5437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vòng quanh, vây quanh, tiếp giáp với, để tránh va chạm, tránh xung đột,*

Chữ **đồng vắng - the wilderness**^{H4057} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מִדְבָּר - midbar, số 4057 ra từ chữ דָּבַר - dabar, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vùng hoang vu, đồng cỏ, bãi cỏ, nơi chẵn thả súc vật, nơi không có người ở; để nói, để công bố, để tuyên bố, để ra lệnh, để điều khiển, để chỉ huy, để hứa hẹn, để cảnh cáo, để đe dọa, để hăm dọa, để hát, để nói chuyện với ai đó, để thoát ra, để tỏ ra;*

Chữ **biển - sea**^{H3220} chép trong câu 18 trên, đó là chữ יָם - yam, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *biển cả, tiếng gầm thét, tiếng rống, tiếng la hét,*

Chữ **Dân - the children**^{H1121} chép ở cuối câu 18 trên, đó là chữ בְּנֵי - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi, con cháu; người xây dựng, để xây dựng, để sửa chữa, để xây dựng lại, làm cho tiếp tục được duy trì, làm cho được chính thức hoá, làm cho được lâu bền, làm cho được vĩnh viễn, làm cho được vững lập từ người vợ không có con mà trở thành người mẹ của một gia đình thông qua con cái của một người hầu gái;*

Chữ **Y-sơ-ra-ên - Israel**^{H3478} chép ở cuối câu 18 trên, đó là chữ יִשְׂרָאֵל - Yisra'el, số 3478 ra từ chữ שָׂרָה - sarah, số 8280 và chữ אֵל - 'el, số 410 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người có sức mạnh, người có quyền phép của con vua, người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời;*

Chữ **cầm - went**^{H5927} **up** chép ở cuối câu 18 trên, đó là chữ עָלָה - 'alâh, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đi lên, trèo lên, thăng lên, trang bị cho mình, mang theo vũ khí bên mình, sửa soạn mang theo, đề cập đến, nói đến, nhắc đến, khôi phục lại cho mình, khuấy động lên, trỗi dậy, đứng lên, vùng dậy;*

Chữ **khí giới - harnessed**^{H2571} chép ở cuối câu 18 trên, đó là chữ חָמַשׁ - châmush, số 2571 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trang bị vũ khí, trang bị công cụ cần thiết, mặc áo giáp, vũ trang như người lính chiến,*

Chữ **Ê-díp-tô - Egypt**^{H4714}, chép ở cuối câu 18 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 ra từ chữ מִצְרַיִם - matsowr, số 4693 và chữ צַוַּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, nơi bị hạn*

chế, nơi bị vây hãm, nơi phòng thủ, sự chống giữ để không bị thất thủ, sự cản trở, sự bó chặt, sự trói buộc, sự giam giữ, nơi đồn lũy, làm cho đau buồn, làm cho chán nản, thể hiện sự thù địch, trở thành kẻ thù nghịch;

Đức Chúa Trời nhân từ đã tạo nên loài người, để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa là Đức Chúa Trời muốn có một dòng dõi giống hệt như Ngài về bốn tánh, về sự vinh hiển và sự công bình, để dòng dõi này được đồng với Ngài cai trị trong Nước của Ngài. Vì thế cho nên Ngài đã tạo nên một môi trường sống đặc biệt cho loài người, đó là trái đất, được đặt trong khoảng không cách xa thiên đàng của Ngài và trước khi đặt loài người được tạo nên bằng hơi thở của Ngài và theo ảnh tượng của chính Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật để phục vụ cho sự sống và cuộc sống của loài người ở trên đất này và ban cho loài người quyền quản trị hết thảy công việc do tay Ngài đã tạo nên trên đất này và Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên một thân hình bằng bụi đất, để loài người mà Ngài sẽ tạo nên đó được đặt vào, để loài người sẽ sống và hành động trong thân hình đó trong sự mưu luận của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người đối diện với môi trường sống cách xa thiên đàng, để thử thách lòng trung thành của loài người đối với Đức Chúa Trời và đối với muôn vật trên đất này, thông qua việc Ngài ban một mạng lệnh duy nhất, để nhận biết loài người có thật sự kính sợ Ngài và tôn trọng Ngài hay không.

Sáng thế ký 2:8-25: **Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.**

Loài người được tự do sống, khai thác môi trường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và giao cho loài người quản trị và chỉ có một điều kiện duy nhất mà loài người không được phép vi phạm mà thôi, đó là *loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng ở giữa vườn Ê-đen của Ngài, vì nếu như loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, thì loài người chắc chắn phải chết, nghĩa là hư mất đời đời.*

A-đam (loài người) đã không tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng lại chiều theo ý muốn của xác thịt mình, qua việc nhận lấy trái cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, từ tay của vợ mình, là Ê-va, là người đã được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, là phần thuộc về bụi đất. Hành động của A-đam đó là bóng về linh hồn của loài người đã không tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Trời, đó là linh hồn đã không quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi của A-đam (linh hồn loài người) mà sự chết đã trải qua trên loài người hết thảy và cũng vì tội lỗi của A-đam mà linh hồn loài người bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thạ của Đức Chúa Trời, vì cố đó mà linh hồn người ta phải ngồi trong bóng của sự chết.

Để cứu chuộc loài người (ra từ A-đam, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trên đất này) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không dùng quyền phép của Ngài để tạo nên một loài người khác thay thế dòng dõi đã bị ô-ước bởi tội lỗi và sự chết này, nhưng Ngài đã có một kế hoạch, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người một con đường, tức là Luật pháp mà

Ngài sẽ ban cho loài người, hầu cho những linh hồn nào sẽ tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì những linh hồn đó sẽ nhờ quyền phép trong các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Nhưng để linh hồn người ta có thể tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì loài người trên đất này phải có sự hiểu biết về thân phận mình, cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, cùng hiểu biết giá trị thật của các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, tức là ban cho linh hồn loài người cũng như với thân thể xác thịt của loài người. Sự cứu chuộc này là sự công bình của Đức Chúa Trời, không có sự tây vị với bất kỳ người nào ở trên đất này, trải muôn đời.

Toàn bộ quá trình của sự cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết được thi hành qua hai giai đoạn, mà giai đoạn đầu được thi hành qua dân Y-sơ-ra-ên trong thân thể xác thịt, mà hết thảy mọi sự, từ địa danh, tên các con sông, ngọn núi, ngọn đồi, các con sinh vật, tên của những người cùng mọi sự kiện đã xảy ra như Kinh-Thánh đã chép, cùng sách lịch sử của loài người cũng có ghi chép lại làm chứng cho những sự đó là thật sự đã xảy ra đó, đều là bóng của những sự sẽ đến trong “**kỳ hoán cải**”, là những sự đã đến và sẽ tiếp tục xảy đến cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ được hoàn thành theo thánh ý của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Và, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bành bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và của lễ thiêu dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có tờ di chúc, thì cần phải đợi đến kẻ viết di chúc chết đã. Tờ di chúc chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ viết di chúc còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã

định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.

Chữ kỳ - the time^{G2540} chép trong câu 10 trên, đó là chữ καιρός - kairos, số 2540 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *công việc, duyên cớ, được bố trí cho một kỳ, một thời gian thích hợp phải được tỏ ra,*

Chữ hoán cải - reformation^{G1357} chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - diorthosis, số 1357 ra từ chữ δια - dia, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đuổi thẳng ra hoàn toàn, làm cho được rõ ràng toàn bộ ý nghĩa, sự chỉnh lại cho thẳng, sự xây dựng lại như lúc ban đầu, sự cải cách, sự sửa đổi theo y bản chính;*

Kỳ hoán cải đã được định trước và được tỏ ra qua Đức Chúa Jêsus Christ và được thực hiện bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 4:21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Trở lại với việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn một con đường để đem dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô, mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng về quyền lực của ma quỷ sử dụng thân thể xác thịt hay chết của người ta để cầm buộc linh hồn loài người, vì thân thể xác thịt của mỗi người được ví là nhà tạm của linh hồn người ấy, mà tự linh hồn loài người không thể giải phóng mình ra khỏi quyền lực của ma quỷ, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là quan án công bình đã trực tiếp bắt ma quỷ phải tha cho linh hồn người ta được giải thoát khỏi quyền lực của chúng.

Chữ Ê-díp-tô - Egypt^{H4693}, đó là chữ מצרים-Mitsrayim, số 4714 ra từ chữ מצור - matsowr, số 4693 và chữ צור - tsowr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, nơi bị hạn chế, nơi bị vây hãm, nơi phòng thủ, sự chống giữ khỏi bị thất thủ, sự cản trở, sự bó chặt, sự trói buộc, sự giam giữ, nơi đồn lũy, làm cho đau buồn, làm cho chán nản, thể hiện sự thù địch, trở thành kẻ thù nghịch;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn chặng đường dài hơn để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, vì trong thuộc thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô tới bốn trăm ba mươi năm, họ không hề có khí giới chiến cho chính mình, và như vậy, nếu dân Y-sơ-ra-ên đi theo con đường gần nhất, tức là không phải vượt qua biển Đỏ, thì sẽ bị đạo binh của Pha-ra-ôn đuổi theo kịp, trong khi dân Y-sơ-ra-ên không thể địch lại đạo binh của Pha-ra-ôn, thì họ sẽ bị bắt lại làm phu tù lần nữa.

Chúng ta đã đang ở trong “kỳ hoán cải”, nên Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho chúng ta thấy sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người được đối diện với sự thử thách đức tin của mình trước những sự lạ lùng của Lời Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn của mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà xứ Ê-díp-tô đó chính là quyền lực của ma quỷ, đã cầm buộc thân thể xác thịt của mọi người nào sanh ra trên đất này, mà cha mẹ của những người đó chưa nhận được sự cứu chuộc trọn vẹn của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chính những người đó, cùng con cháu của họ đều bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ và như vậy, linh hồn những người đó chưa hề được biết Lời Đức Chúa Trời cùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Ngay cả khi những người đó mới cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì họ cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên vậy, họ chỉ nghe theo Môi-se mà nhận biết và làm theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà thôi.

Hết thấy những người mới tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, mà chưa được tái sinh linh hồn, chưa nhận biết Lẽ thật, chưa được hưởng quyền phép của đời sau, chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, thì linh hồn của người ấy cũng giống hệt như dân Y-sơ-ra-ên trong đêm của Lẽ vượt qua đầu tiên của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô vậy.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên có cầm loại đồ dùng nào có thể coi như là khí giới trong tay mình khi rút ra khỏi Ê-díp-tô, thì những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này cũng có cuốn Kinh-Thánh

trong tay mình, nhưng vì linh hồn của họ chưa được tái sinh, Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong cuốn Kinh-Thánh đó vốn là khí giới chiến, nhưng linh hồn họ chưa được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, chưa được đồng với Đấng Christ cai trị, nên Lời của Đức Chúa Trời đối với họ vẫn còn là một gánh nặng, bởi thân thể xác thịt của họ chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, mặc dù những người mang danh là người đứng giảng Kinh-Thánh có nói thể nào, thì theo Lẽ thật, thân thể của những người đó và của những người tin Chúa mà chưa được biết Lẽ thật, chưa vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của họ vẫn chưa được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, như chính sứ đồ Phao-lô đã từng kinh nghiệm được sự thật này.

Rô-ma 7:21-25: Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Sứ đồ Phao-lô đã than thở rằng: **Khốn nạn cho linh hồn tôi! Ai sẽ cứu linh hồn tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?**

Câu trả lời cho sự than thở này, đó là người tin Chúa phải làm theo **Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: “Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.”** (Giăng 8:31-32).

Rô-ma 8:1-4: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Những người tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ và gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ không có nghĩa là người đó đã ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ, mà sự người ấy sống trong Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy thì kết quả sẽ là người ấy được dựng nên mới bằng quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà người dựng nên mới đó là linh hồn người đó được tái sinh, được trang bị những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nghĩa là linh hồn người ấy đã được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh.

Nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ là thông qua những sự mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, đó là chính Chúa Jê-sus đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, mà chúng ta cũng làm theo như Ngài đã làm, đó là nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn con đường vòng qua lối rẽ về hướng biển Đỏ, đó là sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va, vì trái suốt chặng đường vòng này, dân Y-sơ-ra-ên sẽ được nhìn thấy quyền phép của Đức Chúa Trời qua trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm, hầu cho đức tin của dân Y-sơ-ra-ên được thành lập trước quyền phép của Đức Giê-Hô-Va và cũng tại nơi biển Đỏ đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tiêu diệt đạo binh của Pha-ra-ôn.

Khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tay họ có cầm khí giới, nhưng trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên không có một cây gươm hay là một cây giáo nào, nhưng khí giới mà dân Y-sơ-ra-ên được trang bị cho mình, đó là Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên như Lời Chúa đã chép đó là bóng về một thứ khí giới bất khả chiến bại, đó là chính Đức Giê-Hô-Va sẽ chiến cự cho dân Y-sơ-ra-ên, còn dân Y-sơ-ra-ên thì yên lặng mà thấy sự giải cứu của Đức Giê-Hô-Va.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, chúng ta được trang bị các khí giới chiến của Đức Chúa Trời cùng quyền phép của Đức Thánh-Linh đã ban cho chúng ta, là những người được hưởng quyền đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:19-20: Môi-se dõng hải cốt Giô-sép theo mình, vì Giô-sép có bắt dân Y-sơ-ra-ên

thề quyết rằng: Chắc Đức Chúa Trời sẽ viếng các người; hãy dời hài cốt ta theo các người khỏi đây. Và, chúng đi khỏi Su-cốt, đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đầu đồng vắng.

Việc Môi-se dời hài cốt của Giô-sép theo dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, vì Giô-sép là dòng dõi của Y-sơ-ra-ên mà ý nghĩa của chữ **hài cốt** - **the bones**^{H6106} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **אֲצֵמ** - 'etsem, số 6106 ra từ chữ **אֲצָם** - atsam, số 6105 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xương cốt, thực chất căn bản, bản chất căn bản, của cải, tài sản, thành viên của một thân thể, sức mạnh, sự sống, được trở nên rất rộng, trở nên rất mạnh, để đóng chặt con mắt lại, được gia thêm vô số, khiến cho được mạnh hơn;*

Chữ **Giô-sép** - **Joseph**^{H3130} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **יֹסֵפִי** - Yowceph, số 3130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Giê-Hô-Va sẽ gia thêm, Ngài sẽ ban cho thêm, Ngài sẽ làm lần nữa, sự nối lại, sự ghép lại, sự gia nhập, sự kết hợp lại, sự hợp nhất;*

Giô-sép là một trong mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) và là một phần không thể thiếu trong thân thể thuộc linh trọn vẹn, đó là chức năng nhận biết chiêm bao và giải nghĩa các chiêm bao cùng những sự hiện thất và khả năng lãnh đạo, khả năng cai trị tài sản, sản nghiệp của nhà Đức Chúa Trời. Người tin Chúa phải nhận biết cấu tạo của linh hồn mình, là phải có đủ các chức năng cùng những sự ban cho của Đức Chúa Trời, là những sự đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất. Nhưng trong sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ linh hồn của chúng ta sẽ được phục hồi cho mình những sự đó, chẳng thiếu một ơn nào. (1 Cô-rinh-tô 1:7).

Trước khi qua đời, Giô-sép đã nói tiên tri về Y-sơ-ra-ên rằng: **Chắc Đức Chúa Trời sẽ viếng các người;**

Bản King James version chép: **God**^{H430} **will surely visit**^{H6485} **you;** Chữ **viếng** - **visit**^{H6485} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **פָּקַד** - paqad, số 6485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sẽ đi theo hộ tống, sẽ trông nom, sẽ quan sát, sẽ tập hợp lại, sẽ gánh vác, sẽ gánh vác nặng cho, sẽ chăm sóc, sẽ gìn giữ, sẽ nuôi dưỡng, sẽ chọn và lập, sẽ bổ nhiệm, sẽ chỉ định, sẽ rửa nhục cho, sẽ báo thù cho, sẽ tìm chỗ ở cho, sẽ giải cứu và bảo vệ cho, sẽ xét xử, sẽ sửa phạt, sẽ giám sát, sẽ nhớ lại, sẽ thăm viếng các người;*

Hết thấy mọi sự mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se để dạy và làm cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với hết thấy những người nào sẽ được Ngài chọn và chỉ định vào chức vụ (như Môi-se), đó là thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời vâng giữ và tuân theo hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn, và thực hành theo Lẽ thật mọi sự đã được chép xuống trong cuốn sách Luật pháp này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13: 21-22: **Đức Giê-hô-va đi trước dân sự, ban ngày ở trong một trụ mây, để dẫn đường đi; ban đêm trong một trụ lửa, để soi sáng cho chúng, hầu cho được đi luôn ngày và đêm. Ban ngày trụ mây chẳng bao giờ cách xa dân sự, trụ lửa ban đêm cũng vậy.**

Chữ **đi** - **went**^{H1980} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **הָלַךְ** - halak, số 1980 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bước đi, quãng đường, sự đến, sự tiến vào, sự theo cùng, sự đối xử, sự đi cùng liên tục không ngừng nghỉ, sự thạo biết mọi sự, sự thực hiện, sự thi hành, sự theo sau, sự đi trước, tới trước, sự luôn có mặt đúng lúc, đúng chỗ, đúng thời điểm, sự đi và trở lại liên tục, sự lên hoặc xuống hoặc thời gian hoặc nơi chốn;*

Chữ **trước** - **before**^{H6440} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **פָּנִים** - paniym, số 6440 ra từ chữ **פָּנָה** - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt, trước mặt, sự hiện diện, đích thân, phía trước hoặc phía sau, đằng trước hoặc đằng sau, về phía trước, trước mặt, đằng trước, trước kia, thuở xưa, để hướng về phía trước hay là hướng về phía sau hoặc thời gian hoặc nơi chốn, tỏ ra các dấu hiệu của sự thay đổi hướng, để làm sự thay đổi hướng, sự quan tâm đến, sự sửa soạn cho, sự lưu tâm đến, sự tôn trọng, sự nhìn lại vấn đề;*

Chữ **ban ngày** - **by day**^{H3119} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **יוֹמָם** - yowmam, số 3119 ra từ chữ **יוֹם** - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời gian lúc ban ngày, hằng ngày; ngày, năm, một sự phân chia của thời gian, một ngày làm việc, thời gian của một cuộc hành trình, một kỳ, một thời đại, một thời hạn, sự liên tục của thời gian, luôn luôn không ngừng;*

Chữ **trụ** - **a pillar**^{H5982} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **עַמּוּד** - ammuwd, số 5982 ra từ chữ **עָמַד** - amad, số 5975 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đứng vững, vững bền, sự vững vàng không thay đổi lập trường, luôn hiện diện, duy trì vững vàng vị thế, vị trí, không thay đổi, luôn theo sát để hộ tống;*

Chữ **mây** - **cloud**^{H6051} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **עָנָן** - anan, số 6051 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mây, đám mây, bóng mây; để xuất hiện ra, để bao phủ, để che chở, để quan sát, để theo dõi,*

Chữ **lửa** - **fire**^{H784} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **שֵׁשׁ** - **esh**, số 784 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngọn lửa, sự thiêu đốt, sự cháy, sự nóng nảy, sự toả sáng, sự nóng giận;**

Chữ **soi sáng** - **to give them light**^{H216} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **אֵר** - **owr**, số 215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trở nên sự sáng, sự soi sáng, sự chiếu sáng, sự toả sáng, sự chói lọi, sự vinh hiển;**

Sự Đức Giê-hô-Va đi trước dân Y-sơ-ra-ên đó đã xảy ra trong thực tế, nhưng Lời Chúa luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là từ trước muôn đời cho đến muôn đời sau, mọi sự đã được Đức Giê-hô-Va tạo nên và có, cùng những sự sẽ đến cho đến muôn đời, đều ở trong Đức Chúa Trời, chẳng có vật nào có trước Đức Chúa Trời hay là có sau Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là tất cả.

Lời Đức Chúa Trời được ví là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, hễ ai tin đến Lời Đức Chúa Trời thì không bao giờ bị hổ thẹn. Sự đi trước được chép đây, không chỉ nói về hành động đi trước mặt để dẫn đường, mà còn là sự đã hiện hữu trước khi được tạo nên trên đất, vì ý nghĩa của chữ **trước** đó bao gồm quá, khứ, hiện tại và tương lai đến đời đời. Vì Danh Đức Giê-hô-Va có nghĩa là Tự Hữu, Hằng Hữu.

Trước khi muôn vật được tạo nên, thì Đức Giê-hô-Va đã thấy trước những sự đó, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật, vì thế cho nên khi chúng ta noi theo Chúa, thì phải biết rằng, Đức Chúa Trời đã biết trọn tất cả, vì tên của mỗi người chúng ta đã được ghi trong sổ của Chúa trước, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 139:1-17: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, Cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tận cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay!

Trụ mây, trụ lửa là bóng về sự thành tín của Đức Chúa Trời đối với tuyển dân của Ngài, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ở trong mọi sự và Ngài là mọi sự, vì thế cho nên hoặc ban ngày, hoặc ban đêm hoặc trong ngọn lửa, nơi vực sâu, nghĩa là bất cứ nơi nào, trong vật gì trong toàn cõi vũ trụ này, thì những sự đó đều ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở trong mọi sự đó và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài hãy dùng đức tin mà sống theo Lời của Đức Chúa Trời, vì con mắt của Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi để gìn giữ, để dắt dẫn, để bảo vệ sự sống cho tuyển dân của Ngài, hầu cho ma quỷ không thể sử dụng sự vô hình của chúng mà làm hại dân sự của Đức Chúa Trời, vì mọi Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì ma quỷ cũng phải biết, vì trong Đức Chúa Trời không có sự tây vị, nhưng Ngài báo trả muôn vật theo sự công bình của Luật pháp Ngài.

Gióp 34:21-25: Vì mắt Đức Chúa Trời xem xét đường lối loài người, Ngài nom các bước họ. Chẳng có tội tằm mù mịt nào cho kẻ làm ác ẩn núp mình được. Khi Đức Chúa Trời phán xét loài người, thì chẳng cần khiến họ đến trước mặt Ngài hai lần đặng tra xét. Ngài hủy phá kẻ cường quyền không cần tra soát, rồi lập kẻ khác thế vào cho; Bởi vì Chúa biết các công việc chúng, đánh đổ chúng ban đêm, và chúng bị diệt đi.